

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ PHÚC YÊN
TỈNH VĨNH PHÚC**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 49/2018/HS-ST

Ngày 29 - 8 - 2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ PHÚC YÊN, TỈNH VĨNH PHÚC**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thu Hà

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Xuân Thịnh và ông Lưu Minh Phú.

Thư ký phiên tòa: Ông Hoàng Văn Bích, Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Phúc Yên.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phúc Yên tham gia phiên tòa: Bà Cù Thị Hồng Duyên, Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 8 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Phúc Yên, tỉnh Vĩnh Phúc xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 42/2018/TLST - HS ngày 20 tháng 7 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 45/2018/HSST – QĐ ngày 15 tháng 8 năm 2018 đối với bị cáo:

Phùng Thị Lan H, sinh ngày 01 tháng 11 năm 1996 tại xã H, huyện H, tỉnh Phú Thọ; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và cư trú: Khu 1, xã H, huyện H, tỉnh Phú Thọ; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: Lớp 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Không xác định, con bà Phùng Thị Việt; chồng: Lê Văn H (đã ly hôn), con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Tốt; tại ngoại tại địa phương, “có mặt”.

- Bị hại: Anh Nguyễn Văn H1, sinh năm 1996, “vắng mặt”.

Địa chỉ: Thôn A, xã Q, huyện L, tỉnh Vĩnh Phúc

- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

1. Chị Hoàng Thị H2, sinh năm 1997, “vắng mặt”.

Địa chỉ: Thôn B, xã Y, huyện B, tỉnh Hà Giang

2. Chị Nguyễn Thị M, sinh năm 1977, “vắng mặt”.

Địa chỉ: Thôn Đ, thị trấn T, huyện B, tỉnh Vĩnh Phúc.

- Người tham gia tố tụng khác:

Người làm chứng: Ông Nguyễn Văn M, sinh năm 1964; anh Trần Văn T, sinh năm 1983, “đều vắng mặt”.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 21 giờ 00 phút, ngày 15 tháng 3 năm 2018, Phùng Thị Lan H cùng Anh Nguyễn Văn H1 vào nhà nghỉ Violet thuộc tổ 7, phường Đồng Xuân, thành phố Phúc Yên, tỉnh Vĩnh Phúc thuê phòng 201 để nghỉ qua đêm. Đến khoảng 06 giờ 00 phút, ngày 16 tháng 3 năm 2018, lợi dụng lúc anh H1 đang ngủ say, không trông giữ được tài sản nên Hương đã lén lấy trộm 02 chiếc điện thoại di động cùng nhãn hiệu OPPO A37fw, gồm 01 chiếc màu vàng hồng được anh H1 để ở bàn uống nước trong phòng 201 và 01 chiếc màu vàng trắng để ở dưới gối đầu cạnh vị trí anh H1 nằm. Sau khi trộm cắp được tài sản, H tắt nguồn điện thoại và cất giấu vào 02 túi quần bỏ sau đang mặc rồi bỏ về phòng trọ ở thôn T, xã B, huyện B, tỉnh Vĩnh Phúc tiếp tục ngủ. Khoảng 06 giờ 30 phút cùng ngày, anh H1 tỉnh dậy phát hiện bị mất tài sản và có đơn trình báo cơ quan công an.

Đến khoảng 14 giờ 00 phút cùng ngày, H đã thuê anh Nguyễn Văn M, làm nghề xe ôm chở ra khu vực thị trấn H để bán chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Oppo A37fw màu vàng hồng vừa trộm cắp được của anh H1 cho chị Nguyễn Thị M với giá 1.200.000 đồng, số tiền này H đã tiêu sài cá nhân hết. Ngày 24 tháng 3 năm 2018, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Phúc Yên đã triệu tập H đến trụ sở làm việc, H đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, đồng thời tự nguyện giao nộp chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Oppo A37fw màu vàng trắng đã trộm cắp của anh H1.

Vật chứng thu giữ gồm: 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Oppo A37fw màu vàng trắng do Phùng Thị Lan H tự nguyện giao nộp; 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Oppo A37fw màu vàng hồng do chị Nguyễn Thị M tự nguyện giao nộp.

Ngày 04 tháng 4 năm 2018, Cơ quan cảnh sát điều tra công an thành phố Phúc Yên đã ra yêu cầu định giá tài sản đối với 02 chiếc điện thoại di động nêu trên. Tại bản kết luận định giá tài sản số 26 ngày 05 tháng 4 năm 2018, Hội đồng định giá tài sản thành phố Phúc Yên, định giá và kết luận: 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Oppo số hiệu A37fw màu vàng trắng máy đã qua sử dụng có giá 1.500.000 đồng; 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Oppo số hiệu A37fw màu

vàng hồng máy đã qua sử dụng có giá 1.500.000 đồng. Tổng giá trị thiệt hại 3.000.000 đồng.

Tại Cáo trạng số 45/CT - VKSPY ngày 20 tháng 7 năm 2018, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phúc Yên truy tố Phùng Thị Lan H về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo Phùng Thị Lan H khai nhận thành khẩn về hành vi phạm tội của mình như nội dung nêu trên, thừa nhận Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phúc Yên truy tố về tội “Trộm cắp tài sản” là đúng, đề nghị Hội đồng xét xử cho bị cáo được hưởng mức án thấp nhất.

Kiểm sát viên luận tội đối với bị cáo: Giữ nguyên quyết định truy tố như Cáo trạng đối với bị cáo Phùng Thị Lan H; sau khi đánh giá tính chất, mức độ phạm tội của bị cáo và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm i, s khoản 1 Điều 51; khoản 1, khoản 2 Điều 65 Bộ luật Hình sự năm 2015; Xử phạt bị cáo H từ 06 tháng đến 09 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 12 đến 18 tháng.

Tại phiên tòa bị cáo, đại diện Viện kiểm sát không có ý kiến gì về các hoạt động tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng và người có thẩm quyền tiến hành tố tụng.

Sau khi thẩm tra các chứng cứ có trong hồ sơ, nghe lời khai của bị cáo, của người tham gia tố tụng, ý kiến của kiểm sát viên.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về nội dung vụ án: Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa Phùng Thị Lan H đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như bản cáo trạng mà Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phúc Yên đã truy tố. Xét lời nhận tội của bị cáo là phù hợp với các tài liệu có trong hồ sơ như: Lời khai của bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, lời khai người làm chứng và tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 06 giờ 00 phút ngày 16 tháng 3 năm 2018, tại phòng 201 nhà nghỉ Violet thuộc tổ 7, phường Đồng Xuân, thành phố Phúc Yên, tỉnh Vĩnh Phúc, Phùng Thị Lan H đã có hành vi lén lút chiếm đoạt 02 chiếc điện thoại di động cùng nhãn hiệu OPPO A37fw màu vàng hồng và vàng trắng của Anh Nguyễn Văn H1 có tổng trị giá là 3.000.000 đồng, mục đích bán lấy tiền tiêu sài cá nhân. Hành vi của Phùng Thị Lan H đã phạm vào tội “Trộm cắp tài sản”; tội danh được quy định tại khoản 1

Điều 173 Bộ luật Hình sự, có khung hình phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm.

[2] Xét tính chất vụ án là ít nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, thể hiện tính coi thường pháp luật, gây mất trật tự trị an tại địa phương, xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, làm ảnh hưởng đến phong trào phòng chống các tệ nạn xã hội ở địa phương. Vì vậy, cần phải xử lý bị cáo trước pháp luật mới có tác dụng răn đe và phòng ngừa chung.

[3] Xét nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo thấy rằng: Bị cáo được hưởng 02 tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự là: Phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo luôn thành khẩn khai báo; ăn năn hối cải về hành vi phạm tội. Trước khi phạm tội, bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự; có nơi cư trú ổn định, rõ ràng, được hưởng nhiều tình tiết giảm nhẹ đáng được hưởng khoan hồng của pháp luật và có đủ điều kiện để áp dụng Điều 65 Bộ luật Hình sự. Vì vậy, không cần thiết bắt bị cáo phải chấp hành hình phạt tù, mà cho bị cáo hưởng án treo, ấn định thời gian thử thách và giao cho chính quyền địa phương nơi bị cáo thường trú giám sát, giáo dục với mức án như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát cũng đủ để răn đe, giáo dục chung cũng như tạo điều kiện giúp bị cáo có cơ hội sửa chữa sai lầm và trở thành công dân có ích cho xã hội.

[4] Về hình phạt bổ sung: Quá trình điều tra và tại phiên tòa làm rõ các bị cáo không có nghề nghiệp ổn định, thu nhập chỉ bảo đảm cho chi tiêu sinh hoạt hàng ngày nên không cần thiết áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền theo khoản 5 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

[5] Về vật chứng và trách nhiệm dân sự: Quá trình điều tra, Cơ quan điều tra Công an thành phố Phúc Yên đã trả lại Anh Nguyễn Văn H1 01 điện thoại di động nhãn hiệu Oppo A37fw màu vàng trắng, anh H1 nhận tài sản và không có yêu cầu đề nghị gì. Trả lại chị Hoàng Thị H2 01 thoại di động nhãn hiệu Oppo số hiệu A37fw màu vàng hồng, chị H2 nhận lại tài sản và không có yêu cầu đề nghị gì nên không đặt ra xem xét giải quyết.

[6] Đối với chị Nguyễn Thị M là chủ cửa hàng mua bán điện thoại cũ mới tại thị trấn H, huyện Bình Xuyên đã mua chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Oppo số hiệu A37fw màu vàng hồng của H. Khi mua chị M không biết đó là tài sản do phạm pháp mà có nên không đề cập xử lý. Đối với số tiền 1.200.000 đồng chị M đã trả cho H khi mua điện thoại, đến nay chị M không yêu cầu H phải hoàn trả nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[7] Đối với anh Nguyễn Văn M làm nghề xe ôm là người chở H đi bán chiếc điện thoại trộm cắp nhưng không biết đây là tài sản do phạm tội mà có nên không đề cập xử lý.

[8] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Phúc Yên, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phúc Yên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[9] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1 Điều 51; khoản 1, khoản 2 Điều 65 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tuyên bố bị cáo Phùng Thị Lan H phạm tội: “Trộm cắp tài sản”.

Xử phạt: Bị cáo Phùng Thị Lan H 06 (Sáu) tháng tù cho hưởng án treo , thời gian thử thách là 01 (Một) năm, thời hạn thử thách tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao Phùng Thị Lan H cho Ủy ban nhân dân xã H, huyện H, tỉnh Phú Thọ giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 của Luật Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Căn cứ Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án của Ủy ban Thường vụ Quốc hội: Buộc bị cáo Phùng Thị Lan H phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án bị cáo có quyền kháng cáo bản án để yêu cầu xét xử phúc thẩm; bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng

mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án./.

Nơi nhận:

- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc;
- Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phúc Yên;
- Công an thành phố Phúc Yên;
- Thi hành án dân sự thành phố Phúc Yên;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Vĩnh Phúc;
- Cơ quan THA hình sự có thẩm quyền;
- Sở Tư pháp tỉnh Vĩnh Phúc;
- Bị cáo;
- Lưu HS, VP.

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

(đã ký)

Nguyễn Thị Thu Hà